

# Mở vị thế mua vào phiên giao dịch đầu tiên

## Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 3.4%, đóng cửa tại 1,130 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VPB (+6.9%), VIC (+5.1%), TCB (+2.9%), VNM (+2.6%), và HPG (+2.2%) đều đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán tăng mạnh với giá trị bán ròng ở mức 625 tỷ đồng. Cụ thể, VCB, HPG, và MBB chịu áp lực bán cao nhất trong khi MSN, NVL, và STB thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

## Đồ thị VN30 Future: Sự tiếp tục của xu hướng tăng?

VN30F2102 phục hồi đáng kể trong phiên giao dịch trước sau khi vùng giá mục tiêu ngắn hạn của mẫu hình chữ nhật được xác nhận. Tuy nhiên, sự tiếp tục của xu hướng tăng vẫn chưa được xác nhận khi vùng 1,140 điểm vẫn chưa bị phá vỡ. Ngưỡng 1,030 điểm là ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Ở chiều ngược lại, 1,175-1,180 điểm là vùng kháng cự quan trọng trong ngắn hạn trong khi 1,140 điểm là ngưỡng kháng cự trong phiên cho vị thế bán. Trên đồ thị ngày, MA20 và MA50 đang hội tụ, điều này hàm ý cho sự không rõ ràng trong xu hướng kế tiếp. Bên cạnh đó, độ biến động gia tăng khi band trên và dưới (Bollinger bands) có khoảng cách xa nhau. Trong trường hợp này, chiến lược giao dịch tối ưu nhất là mở vị thế mua với ngưỡng dừng lỗ hẹp.

## Chiến lược đầu tư

Mua VN30F2102 sau khi phiên ATO kết thúc và chỉ đóng vị thế khi có giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,120 điểm (đồ thị giờ).

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

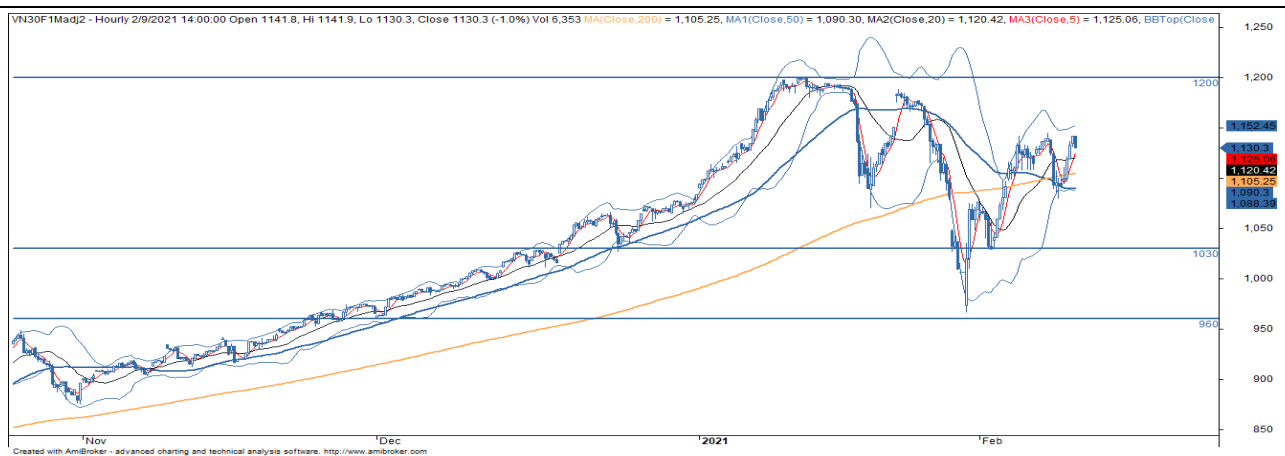
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,129.5	3.4					
VN30F2102	1,130.3	3.5	203,704	31,023	1,093	18/02/21	4
VN30F2103	1,139.0	3.5	7,345	1,691	990	18/03/21	32
VN30F2106	1,143.1	3.2	147	306	991	17/06/21	123
VN30F2109	1,146.0	4.1	106	140	992	16/09/21	214

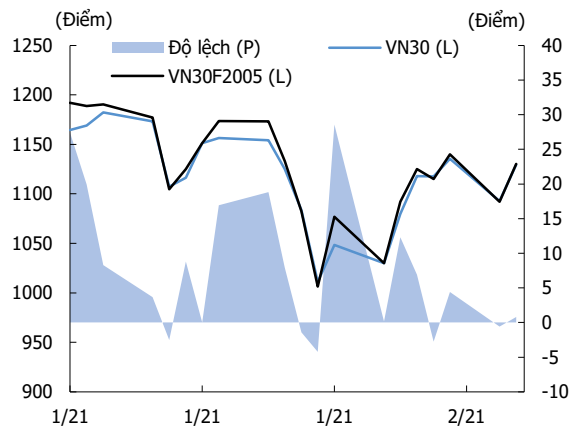
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Đăng Lê**

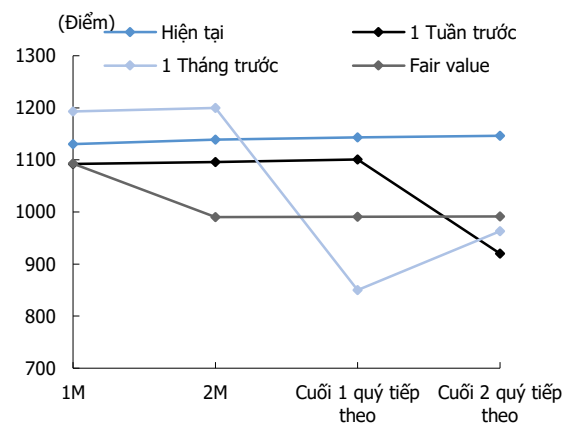
dang.lh@kisvn.vn

**Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30**

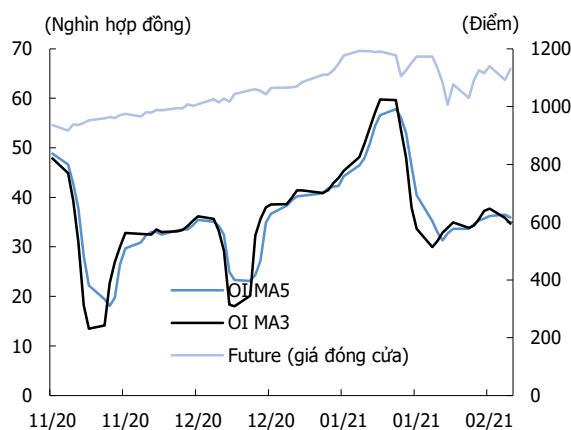
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

**Hình 2. Basis spread**

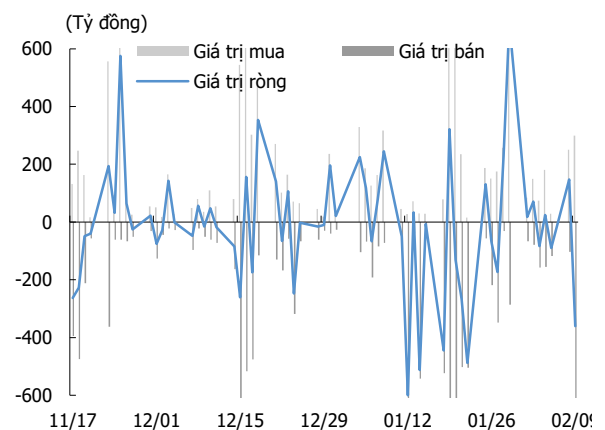
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 4. Open interest**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	164,098	0.72	40,800	1.7	23.0	2.14	2,267	17.3	52,600	29,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	44,465	0.49	59,900	4.4	28.7	2.22	1,114	28.0	71,200	32,300
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	131,809	2.17	35,400	4.0	9.6	1.55	9,417	28.7	40,100	16,600
FPT	CTCP FPT	CNTT	58,479	5.13	74,600	4.6	18.1	3.71	2,394	49.0	74,600	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	155,604	0.85	81,300	2.9	20.1	3.22	1,185	2.9	94,700	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	38,410	2.95	24,100	2.8	9.0	1.67	5,297	17.4	28,000	9,758
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	138,495	8.35	41,800	2.2	10.3	2.34	22,804	31.1	45,450	12,708
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	17,826	1.27	31,900	2.9	15.6	2.19	1,798	37.5	35,800	16,667
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	69,269	4.56	24,750	3.6	8.3	1.45	16,449	23.0	27,350	11,330
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	104,194	4.00	88,700	3.6	84.2	6.54	1,631	32.4	98,200	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	60,363	4.30	129,500	0.8	15.0	3.79	1,284	49.0	134,900	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	84,052	3.22	79,000	1.7	20.0	3.05	3,245	7.0	83,500	48,548
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	24,879	1.09	62,800	2.4	20.7	4.88	3,205	1.2	62,800	20,098
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	64,597	0.78	53,000	1.9	84.0	3.05	914	15.4	58,500	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	19,008	1.77	83,600	3.3	17.7	3.63	839	49.0	87,000	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	28,922	0.63	12,350	1.6	13.2	1.02	11,758	8.2	15,200	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	17,616	0.87	57,000	5.6	8.1	1.54	612	49.0	57,000	26,100
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	13,516	0.59	21,900	6.6	19.7	1.76	4,366	8.0	25,300	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	19,019	1.25	31,750	3.8	15.2	1.94	11,234	44.7	37,250	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	32,736	3.41	18,150	4.3	12.2	1.13	24,519	9.7	21,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	126,177	8.99	36,000	2.9	10.2	1.70	17,934	22.5	37,550	14,000
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,525	0.49	21,300	1.4	8.3	1.53	9,114	6.1	45,550	16,250
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	27,700	1.82	26,850	2.5	7.7	1.65	2,894	30.0	29,500	13,055
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	360,503	4.35	97,200	3.3	19.5	3.65	1,058	23.7	108,500	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	318,425	4.98	96,800	2.2	11.4	3.70	2,887	22.3	104,900	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	359,214	7.87	106,200	5.1	67.7	4.58	1,068	14.1	116,000	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	67,575	3.70	129,000	3.5	30.1	4.51	645	18.9	134,000	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	225,715	9.83	108,000	2.6	22.6	7.21	2,579	57.9	117,200	69,750
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	94,508	7.77	38,500	6.9	9.0	1.79	6,651	23.4	38,500	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	71,692	1.80	31,550	2.1	30.1	2.45	7,113	31.2	38,300	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.